

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V Đ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ

V Đ, ngày 13 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Hồng Ng - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Đ T, xã Đ X, huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh.

+ **Bị đơn:** Anh Đặng Văn T - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đ T, xã Đ X, huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Hồng Ngọc và anh Đặng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về con chung:* Chị Đỗ Thị Hồng Ng và anh Đặng Văn T có 02 con chung, con lớn tên là Đặng Thị L sinh ngày 28/07/2014, con nhỏ tên là Đặng Thanh H sinh ngày 07/01/2020. Sau khi ly hôn, chị Đỗ Thị Hồng Ng trực tiếp nuôi cả hai con chung cho đến khi các con thành niên (*đủ 18 tuổi*).

Anh Đặng Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng; mức cấp dưỡng cho mỗi con chung một tháng là 1.000.000 đồng (*một triệu đồng/tháng/01con*); thời gian cấp dưỡng kể từ 01/5/2022 cho đến khi con chung thành niên (*đủ 18 tuổi*).

Anh Đặng Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị Đỗ Thị Hồng Ng cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Đặng Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Đỗ Thị Hồng Ng và anh Đặng Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về án phí*: Chị Đỗ Thị Hồng Ng tự nguyện chịu toàn bộ phí dân sự sơ thẩm (*án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con chung*) là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng chị Ng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011050 ngày 09/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh. Chị Đỗ Thị Hồng Ng đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.H. V Đ ;
- UBND xã Đ X . H V Đ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Hồng Thắng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).